

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Du

2. Ông Trần Đức Hiếu

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 19 Nguyễn Phước T, phường CL, TP.Đà Nẵng. Địa chỉ liên lạc hiện nay: Khối phố Đông H, phường Điện Bàn B, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Lê Minh D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 19 Nguyễn Phước T, phường CL, TP.Đà Nẵng.

(Các đương sự đều có mặt).

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu V và ông Lê Minh D.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1. Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Thu V và ông Lê Minh D tự nguyện thỏa thuận:

Giao con chung Lê Minh Bảo D1, sinh ngày 22/6/2016 cho bà Nguyễn Thị Thu V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Lê Minh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu V và ông Lê Minh D xác định: Không có.

3. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu V và ông Lê Minh D xác định: Không có.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà V và ông D mỗi người phải chịu 75.000 đồng, nhưng bà V xin tự nguyện chịu nên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà V đã nộp tại biên lai thu số 0003021 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho bà V 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 3 - Đà Nẵng;
- UBND phường Hòa Thọ Đông cũ nay là phường CL, TP.Đà Nẵng (Đăng ký kết hôn năm 2014);
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Anh